

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 252/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tr; địa chỉ: Phòng 206 Chung cư C6 đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Thuận Ph, quận H, Tp Đ.
 - Bị đơn: Ông Trần Mạnh Q; địa chỉ: Phòng 303 Chung cư A5, phường N, quận Sơn Trà, Tp Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng ông bà có 02 con chung là cháu Trần Huỳnh Gia B, sinh ngày 14.5.2005 và cháu Trần Huỳnh Bảo Y, sinh ngày 8.11.2011. Bà Tr và ông Q đều thống nhất giao cháu Trần Huỳnh Bảo Y và cháu Trần Huỳnh Gia B cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Trần Huỳnh Gia B 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01.02.2018.

Cả hai bên đều có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng, bà Tr phải chịu và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm ông Q phải chịu 150.000 đồng nhưng bà Tr tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 008373 ngày 12.12.2017 mà bà Tr đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Thị Kim Nhung